

# **Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 469**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**NHIỀU ĐỨC TƯỚNG**

**Thứ 76 - 2**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát rất là hiếm có. Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu quán sát hai không, dù biết tất cả các pháp như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như huyễn, như hóa, đều chẳng phải thật có, vô tánh làm tánh, tự tướng đều không, mà năng an lập được các pháp sai khác thiện phi thiện thấy đều không tạp loạn.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, các Bồ-tát Ma-ha-tát rất là hiếm có.**

**Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu, quán sát hai không, dù biết các pháp đều như mộng thấy, đều chẳng phải thật có, vô tánh làm tánh, tự tướng đều không, mà năng an lập được các pháp sai khác thiện phi thiện thấy, chẳng tạp loạn nhau. Các người nếu biết các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao pháp rất lạ hiếm có, Thanh văn, Độc giác đều chẳng trọn nên, chẳng so lường được. Các người tất cả Thanh văn, Độc giác đối biện vấn các Bồ-tát Ma-ha-tát hãy chẳng đối được, huống các hữu tình khác mà năng thù đáp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Những gì gọi là các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao pháp rất lạ hiếm có, Thanh văn Độc giác đều chẳng trọn nên, chẳng so lường được?

Phật bảo: Thiện Hiện! Lóng nghe, lóng nghe, khéo suy nghĩ kỹ. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao pháp rất lạ hiếm có.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ dị thực Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc năm thần thông, hoặc ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp. Hoặc đà-la-ni, hoặc tam-ma-địa. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc

**bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc vô lượng vô biên Phật pháp khác khắp mười phương cõi. Nếu các hữu tình nên dùng bố thí cho đến bát-nhã mà nhiếp thọ, thời dùng bố thí cho đến bát-nhã để nhiếp thọ đầy.**

**Nếu kẻ dùng sơ tĩnh lự cho đến định Phi tướng phi phi tướng xứ mà nhiếp thọ thời dùng sơ tĩnh lự cho đến định Phi tướng phi phi tướng xứ để nhiếp thọ đầy.**

**Kẻ nên dùng từ, bi, hỷ, xả mà nhiếp thọ thời dùng từ, bi, hỷ, xả để nhiếp thọ đầy. Kẻ nên dùng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà nhiếp thọ thời dùng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi để nhiếp thọ đầy. Kẻ nên dùng không, vô tướng, vô nguyện tam-ma-địa mà nhiếp thọ thời dùng không, vô tướng, vô nguyện tam-ma-địa để nhiếp thọ đầy. Kẻ nên dùng các thiện pháp khác mà nhiếp thọ, thời dùng các thiện pháp khác để nhiếp thọ đầy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, an trụ dị thực Ba-la-mật-đa năm thần thông thấy vô lượng công đức, dùng bố thí thấy nhiếp các hữu tình?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thí vật cần dùng cho các hữu tình, là cần uống ăn thí cho uống ăn, hoặc cần áo mặc thí cho áo mặc, hoặc cần xe cưỡi thí cho xe cưỡi, hoặc cần hoa hương thí cho hoa hương, hoặc cần đồ nằm thí cho đồ nằm, hoặc cần nhà cửa thí cho nhà cửa, hoặc cần đèn sáng thí cho đèn sáng, hoặc cần thuốc chữa thí cho thuốc chữa, hoặc cần các thứ của đồ khác thấy đều thí cho khiến không thiếu thốn. Hoặc thí Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, chư Phật Thế Tôn những thứ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa, phòng nhà tư cụ, các diệu hoa hương, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng và các đồ cúng tô dầu thấy.**

**Khi thí như thế nơi tâm bình đẳng không tưởng sai khác mà hành bố thí. Như thí trì giới phạm giới cũng vậy. Như thí đạo người phi người cũng vậy. Như thí nội đạo ngoại đạo cũng vậy. Như thí các Thánh dị sanh cũng vậy. Như thí tôn quý hà tiện cũng vậy. Trên từ chư Phật, dưới đến bàng sanh, bình đẳng bố thí không sở phân biệt, chẳng xem phước điền có khác hơn kém. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát thấu suốt tất cả tự tướng đều không. Trong không trọn không có thượng hạ sai khác nên không tưởng khác, không sở phân biệt mà hành bố thí.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này bởi không tướng khác, không sở phân biệt mà hành bố thí, sẽ được pháp không khác không phân biệt. Nghĩa là được viên mãn Nhất thiết tướng trí và vô lượng các Phật công đức khác nữa.**

**Thiện Hiện phải biết, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy bần sinh không có xin sở cầu, bèn khởi tâm này: Kẻ xin đến đây, nếu là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, vì chơn phước điền ta nên thí đó; nếu chẳng phải Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bần sinh thấy, vì chẳng phải phước điền chẳng nên thí cho của đồ cần dùng. Bồ-tát Ma-ha-tát này khởi tâm như vậy vượt bỏ pháp Bồ-tát.**

**Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát cần tịnh tự tâm phước điền mới tịnh. Thấy kẻ cầu xin chẳng nên nghĩ nói hữu tình như thế có xin sở cầu ta nên bố thí, hữu tình như thế có xin sở cầu ta chẳng nên thí. Nếu khởi nghĩ như trên trái bản sở phát tâm đại Bồ-đề. Nghĩa là các Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, ta vì hữu tình phải làm chỗ nương dựa còn bãi nhà cửa cứu hộ. Thấy kẻ cầu xin, nên khởi tâm này: Nay hữu tình đây nghèo cùng cô cút trần truồng, ta nên đem thí mà nhiếp thọ đây. Kia nhờ duyên này chẳng trộm của người, ít muốn vui đủ, có thể chuyển thí kẻ khác. Do nhân duyên này là giết sanh mạng, nói rộng cho đến là lời tạp uế, cũng điều phục được**

tham giận tà kiến. Thân hoại mạng chung nương nhờ phước nghiệp trước, sanh đại tộc Sát-đế-lợi, hoặc đại tộc Bà-la-môn, hoặc đại tộc Trưởng giả, hoặc đại tộc Cư sĩ, hoặc tùy sanh một các nhà giàu sang phong phú của báu, tu các nghiệp lành, hoặc nhờ bố thí nhiếp thọ nhân duyên, lần nương Tam thừa mà tới viên tịch, nghĩa là khiến tới chứng Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa cõi Bát-niết-bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát có các oán địch hoặc hữu tình khác đi đến tại chỗ muốn làm tổn hại, hoặc có thiếu thốn cầu xin thân phần và các của cải. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn chẳng nên khởi tâm phân biệt khác đây nên thí cho, đây chẳng nên thí. Chỉ nên phát khởi tâm bình đẳng, tùy cầu thân phần và các của cải thấy đều thí cho. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này khắp vì nhiều ích các hữu tình vậy, nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng vì lợi vui tự thân mạng vậy.

Nếu mà phát khởi tâm phân biệt khác đây nên thí cho, đây chẳng nên thí, liền bị Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy, các chúng Thánh Hiền cùng chung quở trách: Ai cần mời thỉnh người phát tâm Bồ-đề, thế khắp lợi vui các loại hữu tình: kẻ không nương về vì làm nương về,

kẻ không nhà ở vì làm nhà ở, kẻ không còn bãi vì làm còn bãi, kẻ không cứu hộ vì làm cứu hộ, kẻ chẳng an vui khiến nó an vui; mà nay chọn riêng có thí chẳng thí?

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, có người phi người đến tại chỗ cầu xin các món tủy não lỏng đốt. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng nên phát khởi hai tâm phân biệt là thí chẳng thí. Chỉ khởi nghĩ này: Tùy kia sở cầu, định phải thí cho. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này thường khởi nghĩ đây: Ta vì lợi vui các hữu tình nên mới thọ thân này. Các kẻ đến xin định phải thí cho, chẳng nên chẳng thí. Nên thấy kẻ xin, bèn khởi nghĩ này: Thân ta nay đây vốn vì người thọ, kia chẳng đến lấy hãy phải tự đem đi, huống đến cầu xin mà lẽ chẳng cho? Khởi nghĩ đây rồi, vui mừng nhảy nhót, tự cắt lỏng đốt mà trao cho đó, lại tự mừng rằng nay được lợi lớn là xả tạp uế, được thân thuần tịnh.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên học như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy kẻ xin cầu, bèn khởi tâm này: Nay với trong đây ai thí, ai nhận, vật nào bị thí, do đâu mà thí, vì ai mà thí, vì sao mà thí? Tự tánh các pháp đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều rất ráo

**không. Chẳng phải trong pháp không, có cho đi có lấy về, có thí có nhận.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nên học các pháp đều không như vậy: Chỗ gọi hoặc do nội không nên không, cho đến hoặc do tự tánh không nên không. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ không đây mà hành bố thí hằng không gián đoạn, viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa. Do Bồ thí Ba-la-mật-đa đây được viên mãn, nên khi bị người cắt đứt cướp đoạt tất cả vật trong ngoài, nơi tâm đều không phân biệt tức giận. Chỉ khởi nghĩ này: Hữu tình và pháp tất cả đều không, ai cắt đứt ta, ai cướp đoạt ta, ai lại nhận lấy, ai khởi xem đây?**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có Bồ-tát Ma-ha-tát, vì muốn lợi vui các loại hữu tình, bởi cố nghĩ muốn nguyện vào địa ngục lớn, thấy các hữu tình chịu các khổ dữ dội. Thấy rồi phát khởi ba thứ chỉ dẫn. Những gì là ba? Một là thần biến chỉ dẫn; hai là ghi nói chỉ dẫn; ba là dạy răn chỉ dẫn.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này dùng thần biến chỉ dẫn diệt trừ địa ngục, nước sôi lửa dao thấy các thứ dụng cụ khổ. Dùng ghi nói chỉ dẫn ghi tâm chỗ nghĩ hữu tình kia mà vì nói pháp. Dùng dạy răn chỉ dẫn**



**đôi kia phát khởi từ, bi, hỷ, xả mà vì nói pháp, khiến các loại hữu tình địa ngục kia đôi BỒ-tát được sanh lòng tịnh tín. Nhờ nhân duyên đây từ địa ngục ra, được sanh trên trời, hoặc sanh trong người, lần hồi nương Tam thừa hết ngàn mé khổ, chứng cõi Niết-bàn an vui rất ráo.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có BỒ-tát Ma-ha-tát thừa sự cúng dường chư Phật Thế Tôn.**

**BỒ-tát Ma-ha-tát khi thừa sự cúng dường Phật Thế Tôn, thâm tâm vui mừng mền mộ cung kính, chẳng quên vui mừng mền mộ cung kính các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết Chánh pháp, cung kính lắng nghe, thọ trì đọc tụng, cho đến Vô thượng Chánh đẳng BỒ-đề trọn chẳng quên mất. Tùy pháp được nghe, năng vì hữu tình tuyên nói không trái, khiến được an vui lợi ích hơn hết.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có BỒ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiều ích các hữu tình trong thú bàng sanh, nên tự xả thân mạng. BỒ-tát Ma-ha-tát này thấy các bàng sanh bị lửa đói ép ngặt muốn tàn hại nhau, khởi lòng từ thương xót, tự cắt thân phần, dứt các lông đốt vứt rải mười phương cho tự ý ăn nuốt. Các loại bàng sanh nào**

được ăn thịt thân Bồ-tát đây đều đối Bồ-tát thâm khởi lòng mến kính xấu hổ. Nhờ nhân duyên này thoát thú bàng sanh, được sanh lên trời, hoặc sanh trong người, được gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nghe thuyết Chánh pháp, như thật tu hành, lần nường Tam thừa mà tới viên tịch, nghĩa là tùy chúng vào Vô thượng Đại thừa, Độc giác, Thanh văn, vào cõi Niết-bàn.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát năng làm việc khó làm của thế gian được nhiều nhiều ích. Nghĩa là vì lợi vui các hữu tình, nên tự phát tâm Vô thượng giác, cũng khiến người phát; tự hành các thứ như thật chánh hành, cũng khiến người hành.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thủy; có Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiều ích các loại hữu tình trong thú quý đỏi, đem cố ý nghĩ muốn nguyện đến trong cõi kia phương tiện dứt trừ khổ đỏi khát thủy, khiến các chúng quý đỏi khổ đã dứt, đỏi Bồ-tát đây thâm khởi lòng mến kính xấu hổ.

Lại vì tuyên nói pháp yếu lìa xan tham, khiến kia nghe rồi, khởi tâm ơn thí, nhờ căn lành đây thoát thú quý đỏi, được sanh lên trời, hoặc sanh trong người, gặp gỡ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cúng dường cung kính, nghe tiếng Chánh

**pháp, lần hồi tu hành chánh hạnh Tam thừa, cho đến chứng vào Vô thượng Đại thừa, Độc giác, Thanh văn, vào cõi Niết-bàn.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối loại hữu tình an trụ đại bi phát khởi vô biên phương tiện khéo léo khiến tùy chứng vào Tam thừa Niết-bàn.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có Bồ-tát Ma-ha-tát phương tiện khéo léo, hoặc vì trời Bốn đại vương chúng tuyên nói Chánh pháp, cho đến hoặc vì trời Tha hóa tự tại tuyên nói Chánh pháp. Các chúng trời này ở chỗ Bồ-tát nghe Chánh pháp rồi, lần nương Tam thừa siêng tu chánh hạnh, tùy ưng chứng vào cõi Bát-niết-bàn.**

**Thiện Hiện phải biết, trong chúng trời kia có các trời con đắm mê năm vui diệu dục và các cung điện báu chỗ nương ở. Bồ-tát Ma-ha-tát này thị hiện lửa cháy đốt cung điện kia khiến sanh sợ chán, nhân vì nói pháp, khởi lời này rằng: Các trời con! Nên xem xét kỹ các hạnh vô thường, khổ, không, vô ngã, chẳng thể bảo đảm tin tưởng. Đâu có kẻ trí đối đây vui đắm?**

**Khi ấy các trời con nghe pháp âm đây đối năm diệu dục rất sanh nhàm chán, tự quán thân mạng**

hư nguy vô thường, ví như bẹ chuối, điện chớp, ánh nắng; quán các cung điện in như lao ngục. Khởi quán này rồi, lần nương Tam thừa siêng tu chánh hạnh mà tới viên tịch, nghĩa là lần chứng vào Tam thừa Niết-bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có Bồ-tát Ma-ha-tát thấy các trời Phạm chấp các kiến thú, phương tiện hóa dẫn khiến kia nhằm bỏ, bảo trời Tiên rằng: Vì sao chúng ngươi đối trong nhóm các hành trống không vô tướng hư dối chẳng thật, phát khởi các ác kiến thú như thế. Phải mau rời bỏ, tín thọ Chánh pháp, khiến ngươi đem dài lợi ích an vui.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Đại bi vì các hữu tình tuyên nói pháp yếu. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát có bao pháp rất lạ hiếm có.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ta dùng Phật nhãn không chướng thanh tịnh xem khắp trong các thế giới mười phương Căng-già sa thấy, có Bồ-tát Ma-ha-tát dùng bốn nhiếp sự nhiếp các hữu tình. Những gì là bốn? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự.

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát đem việc bố thí nhiếp các hữu tình? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đem hai thứ thí nhiếp các hữu tình. Những gì là hai? Một là thí của, hai là thí pháp.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng đem của thí nhiếp các hữu tình? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, năng đem các thứ ăn uống áo mặc, phòng nhà đồ nằm, xe cưỡi, đèn sáng, kỹ nhạc hương hoa, bảo tràng phan lọng và các chuỗi anh lạc thấy thí các hữu tình. Hoặc đem vàng bạc, ngọc phệ lưu ly, ngọc phả chi ca, kha bối, ngọc bích, đế thanh, đại thanh, mạc ni, chơn châu, thạch tàng, xử tàng, hồng liên thấy các ngọc thí các hữu tình. Hoặc đem vợ hầu, trai gái, lớn nhỏ, tôi tớ, thị vệ, voi ngựa, trâu dê và thuốc chữa thấy thí các hữu tình. Hoặc đem của ngọc kho tàng, thành ấp, xóm làng và ngôi vua thấy thí các hữu tình. Hoặc đem thân phần tay chân lóng đốt đầu mắt tủy não thí các hữu tình.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này đem nhiều thứ của vật để nơi ngã tư đường, lên trên đài cao xưng lời như vậy: Tất cả hữu tình có ai cần gì tự ý đến lấy, chớ sanh nghi nan, như lấy của mình, đừng tưởng của người. Cho đến thân ta tay chân lóng đốt đầu mắt tủy não tùy ý lấy đi. Ta đối chúng người không chút xen tiếc.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này thí các hữu tình những vật cần rồi, lại khuyên quy y Phật Pháp Tăng bảo; hoặc khuyên thọ trì năm giới cận sự; hoặc khuyên thọ trì tám giới cận trụ; hoặc khuyên thọ trì mười thiện nghiệp đạo. Hoặc khuyên tu học sơ tinh lự cho đến tinh lự thứ tư. Hoặc khuyên tu học Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng. Hoặc khuyên tu học định Không vô biên xứ cho đến định Phi tướng phi phi tướng xứ.**

**Hoặc khuyên tu học Phật tùy niệm cho đến Thiên tùy niệm. Hoặc khuyên tu học quán bất tịnh, nhớ đếm thở. Hoặc khuyên tu học tưởng vô thường cho đến tưởng diệt. Hoặc khuyên tu học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khuyên tu học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc khuyên tu học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc khuyên tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Hoặc khuyên an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc khuyên an trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc khuyên an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Hoặc khuyên tu học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc khuyên tu học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Hoặc khuyên tu học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc khuyên tu học năm**

**nhãn, sáu thần thông. Hoặc khuyên tu học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc khuyên tu học ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Hoặc khuyên tu học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Hoặc khuyên tu học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc khuyên tu học quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Hoặc khuyên tu học tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hoặc khuyên tu học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, đối các hữu tình làm thí của rồi, lại khéo an lập các loại hữu tình khiến trụ trong pháp yên ổn vô thượng, cho đến khiến được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao pháp rất lạ hiếm có.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng đem pháp thí nhiếp các hữu tình? Thiện Hiện! Pháp thí có hai thứ. Những gì là hai? Một là thế gian pháp thí, hai là xuất thế gian pháp thí.**

**Vì sao gọi là thế gian pháp thí? Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm**

sâu, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ phân biệt rõ ràng diệu pháp thế gian, là quán bất tịnh hoặc nhớ đếm thở, hoặc bốn tĩnh lự, hoặc bốn vô lượng, hoặc bốn định vô sắc, hoặc năm thần thông, hoặc các pháp thế gian chúng dị sanh. Như vậy gọi thế gian pháp thí.

Thiện Hiện! Có sao pháp đây gọi là thế gian? Nghĩa là học pháp đây chưa được lìa rốt ráo thế gian, nên gọi là thế gian.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này hành thí diệu pháp thế gian đây rồi, các thứ phương tiện hóa dẫn hữu tình khiến nó xa lìa các pháp thế gian, các thứ phương tiện hóa dẫn hữu tình khiến trụ Thánh pháp và quả Thánh pháp. Thiện Hiện! Sao là Thánh pháp và quả Thánh pháp?

Thiện Hiện! Nói Thánh pháp ấy là ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp và ba môn giải thoát thấy. Quả Thánh pháp ấy là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề thấy.

Thiện Hiện! Có sao pháp đây gọi là xuất thế? Nghĩa là học pháp đây năng khiến rốt ráo ra khỏi thế gian, nên gọi xuất thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thánh pháp các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là sáu Ba-la-mật-đa. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ lớp, mười biến xứ. Đà-



la-ni môn, tam-ma-địa môn. Các bậc Bồ-tát. Năm nhãn, sáu thần thông. Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Nhất thiết trí, đạo tướng trí nhất thiết tướng trí thấy các pháp vô lậu. Quả Thánh pháp ấy là Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cõi đại Niết-bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thánh pháp các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là trí quả Dự lưu, trí quả Nhất Lai, trí quả Bất hoàn, trí quả A-la-hán, trí Độc giác Bồ-đề, trí chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trí bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Trí không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Trí bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Trí tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Trí Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Trí tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.

Trí khổ tập diệt đạo thánh đế. Trí nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Trí chơn như cho đến bất tư nghì giới. Trí Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Trí năm nhãn, sáu thần thông. Trí Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Trí Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Trí ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Trí pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Trí nhất thiết, trí

đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Trí pháp thiện, pháp phi thiện. Trí pháp hữu ký, pháp vô ký. Trí pháp hữu lậu, pháp vô lậu. Trí pháp thế gian, pháp xuất thế gian. Trí pháp hữu vi, pháp vô vi. Đây gọi Thánh pháp. Quả Thánh pháp ấy là dứt hẳn tất cả tập khí phiền não nối nhau. Đây gọi quả Thánh pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì cũng năng được Nhất thiết tướng trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng gọi năng được Nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát cũng gọi năng được Nhất thiết tướng trí, cùng Phật Thế Tôn đâu có khác gì?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát gọi là tùy đắc Nhất thiết tướng trí. Chư Phật Thế Tôn gọi là đã đắc Nhất thiết tướng trí. Sở dĩ vì sao? Chẳng phải các Bồ-tát cùng Phật Thế Tôn riêng rẽ có khác. Nghĩa là các Bồ-tát cùng Phật Thế Tôn đồng trụ các pháp tánh không sai khác. Đối các pháp tướng cầu Chánh biến tri gọi danh Bồ-tát, nếu đến rốt ráo danh Phật Thế Tôn. Nhưng Phật Thế Tôn đối tất cả pháp tự tướng, cộng tướng, soi rõ

không mờ, thanh tịnh đầy đủ, khi ở nhân vị gọi là Bồ-tát, nếu đến quả vị gọi Phật Thế Tôn. Đây là Bồ-tát cùng Phật Thế Tôn tuy đồng gọi được Nhất thiết tướng trí mà có sai.

Thiện Hiện! Đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát thế gian pháp thí. Các Bồ-tát Ma-ha-tát nương nhân thế gian pháp thí như thế, lại tu hành được xuất thế pháp thí. Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, phương tiện khéo léo, trước thì pháp lành thế gian hữu tình, sau khiến nhàm lìa pháp lành thế gian, an trụ xuất thế vô lậu Thánh pháp, cho đến khiến được Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Vì sao gọi là xuất thế Thánh pháp, các Bồ-tát Ma-ha-tát vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ phân biệt rõ ràng, gọi danh pháp thí?

Thiện Hiện! Tất cả pháp lành chẳng chung dị sanh, nếu chánh tu học khiến các hữu tình vượt ra thế gian, yên ổn mà trụ. Nghĩa là ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp. Ba môn giải thoát. Tám giải thoát, chín định thứ lớp. Trí bốn thánh đế. Trí Ba-la-mật-đa, các không thấy. Mười bậc Bồ-tát. Năm nhãn, sáu thần thông. Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Như thế thấy các pháp lành vô lậu, tất

**cả đều gọi xuất thế Thánh pháp. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, phân biệt rõ ràng các pháp như thế, gọi là Bồ-tát xuất thế pháp thí.**

**Thiện Hiện! Trong đây những gì gọi là ba mươi bảy thứ Bồ-đề phần pháp? Là bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Thiện Hiện! Như thế gọi là ba mươi bảy thứ Bồ-đề phần pháp.**

**Thiện Hiện! Bốn niệm trụ ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát đối nội thân, ngoại thân, nội ngoại thân trụ quán theo thân; đầy đủ chánh siêng, chánh biết, chánh nhớ trừ tham ái đời; trụ quán thân nhóm, trụ quán thân diệt. Do kia đối thân trụ quán theo thân, trụ quán thân nhóm, trụ quán thân diệt không chỗ nương dựa, đối các thế gian không chỗ chấp thọ, đây là thứ nhất. Đối thọ, đối tâm, đối pháp cũng vậy. Đây gọi bốn niệm trụ.**

**Thiện Hiện! Bốn chánh đoạn ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát vì khiến pháp ác bất thiện chưa sanh hẳn chẳng sanh vậy, vì khiến pháp ác bất thiện đã sanh hẳn dứt diệt vậy. Vì khiến pháp thiện chưa sanh sanh vậy, vì khiến pháp thiện đã sanh bền trụ chẳng mất, tu đầy bồi tăng rộng đại trí làm chứng vậy. Sanh khởi vui muốn phát siêng tinh tiến, giục tâm giữ tâm. Đây là bốn chánh đoạn.**

**Thiện Hiện! Bốn thần túc ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát tu tam-ma-địa, trọn nên đoạn hạnh tu tập thần túc; siêng tam-ma-địa, trọn nên đoạn hạnh tu tập thần túc; tâm tam-ma-địa, trọn nên đoạn hạnh tu tập thần túc; quán tam-ma-địa, trọn nên đoạn hạnh tu tập thần túc. Nương dựa nhàm, nương dựa lìa, nương dựa diệt, hồi hướng nơi xả. Đây là bốn thần túc.**

**Thiện Hiện! Năm căn ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn, đây gọi năm căn.**

**Thiện Hiện! Năm lực ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát tín lực, tinh tiến lực, niệm lực, định lực, huệ lực. Đây gọi năm lực.**

**Thiện Hiện! Bảy nhánh đẳng giác ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát nhánh niệm đẳng giác, nhánh chọn pháp đẳng giác, nhánh tinh tiến đẳng giác, nhánh hỷ đẳng giác, nhánh nhẹ yên đẳng giác, nhánh định đẳng giác, nhánh xả đẳng giác. Đây gọi bảy nhánh đẳng giác.**

**Thiện Hiện! Tám nhánh thánh đạo ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mệnh, chánh tinh tiến, chánh niệm, chánh định. Đây gọi tám nhánh thánh đạo.**

**Thiện Hiện! Ba môn giải thoát ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát, không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Sao là không giải thoát môn? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát dùng hành tướng không vô ngã nhiếp tâm về một nẻo, đấy gọi không giải thoát môn.**

**Sao là vô tướng giải thoát môn? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát dùng hành tướng diệt tịch tĩnh nhiếp tâm về một nẻo, đấy gọi vô tướng giải thoát môn.**

**Sao là vô nguyện giải thoát môn? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát dùng hành tướng khổ vô thường nhiếp tâm về một nẻo, đấy gọi vô nguyện giải thoát môn.**

**Thiện Hiện! Tám giải thoát ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát có sắc quán các sắc, là giải thoát thứ nhất. Trong không tưởng sắc quán các sắc ngoài, là giải thoát thứ hai. Tịnh thẳng giải thân làm chứng, là giải thoát thứ ba. Vượt tất cả tướng sắc, diệt tướng có đối, chẳng suy nghĩ các thứ tướng, vào định Vô biên không, Không vô biên xứ, trụ đầy đủ là giải thoát thứ tư. Vượt tất cả Không vô biên xứ, vào định Vô biên thức, Thức vô biên xứ trụ đầy đủ là giải thoát thứ năm. Vượt tất cả Thức vô biên xứ, vào định Không chút sở hữu, Vô sở hữu xứ trụ đầy đủ là giải thoát thứ sáu. Vượt tất cả Vô sở hữu xứ, vào định Phi tướng phi phi tướng xứ trụ đầy đủ là giải**

**thoát thứ bảy. Vượt tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, vào định Diệt tướng thọ trụ đầy đủ là giải thoát thứ tám.**

**Thiện Hiện! Chín định thứ lớp ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát là pháp dục ác bất thiện, có tìm có rình, là sanh vui mừng, trụ sơ tĩnh lự đầy đủ là định thứ lớp thứ nhất.**

**Vắng lặng tìm rình, nội đẳng tịnh tâm nhất thú, tánh không tìm không rình, định sanh vui mừng, trụ tĩnh lự thứ hai đầy đủ là định thứ lớp thứ hai.**

**Lìa mừng trụ xả, chánh nhớ chánh biết, thân thọ vui, Thánh nói nên xả, đủ niệm vui trụ, trụ tĩnh lự thứ ba đầy đủ là định thứ lớp thứ ba.**

**Dứt vui dứt khổ, trước mất mừng buồn, chẳng khổ chẳng vui, xả niệm thanh tịnh, trụ tĩnh lự thứ tư đầy đủ là định thứ lớp thứ tư.**

**Vượt tất cả tướng sắc, diệt tướng có đối, chẳng suy nghĩ các thứ tướng, vào định Vô biên không, Không vô biên xứ trụ đầy đủ là định thứ lớp thứ năm.**

**Như vậy cho đến vượt tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, vào định Diệt tướng thọ trụ đầy đủ, là định thứ lớp thứ chín.**

**Thiện Hiện! Bốn trí Thánh đế ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát trí khổ, trí tập, trí diệt, trí đạo. Đây gọi bốn trí Thánh đế.**

**Thiện Hiện! Ba-la-mật-đa ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Phương tiện khéo léo, Diệu nguyện, Lực, Trí Ba-la-mật-đa, là gọi Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Trí các không ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát trí nội không cho đến vô tánh tự tánh không và trí chơn như cho đến bất tư nghì giới. Đây gọi là trí các không thấy.**

**Thiện Hiện! Mười bậc Bồ-tát ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm huệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện huệ, bậc Pháp vân. Đây gọi mười bậc Bồ-tát.**

**Thiện Hiện! Năm nhãn ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát sở cầu nhãn, thiên nhãn, thánh huệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn. Đây gọi năm nhãn.**

**Thiện Hiện! Sáu thần thông ấy, là Bồ-tát Ma-ha-tát sở học thần cảnh trí chứng thông, thiên nhãn trí chứng thông, thiên nhĩ trí chứng thông, tha tâm trí chứng thông, túc trụ tùy niệm trí chứng thông, lậu tận trí chứng thông. Đây gọi sáu thần thông.**



**Lại nữa, Thiện Hiện! Như Lai mười lực ấy, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với phải chỗ như thật biết phải chỗ, với chẳng phải chỗ như thật biết chẳng phải chỗ, là lực thứ nhất.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với các hữu tình quá khứ, vị lai, hiện tại các nghiệp và các pháp thọ xứ nhân dị thực đều như thật biết, là lực thứ hai.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với các thế gian chẳng phải một, nhiều thứ các giới sai khác đều như thật biết, là lực thứ ba.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với các thế gian chẳng phải một, nhiều thứ thắng giải sai khác tìm rình có khác đều như thật biết, là lực thứ tư.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, với các hữu tình bồ-đặc-già-la các căn hơn kém đều như thật biết, là lực thứ năm.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác với đi khắp thú đều như thật biết, là lực thứ sáu.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khắp đối tất cả tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, tạp nhiệm thanh tịnh an lập sai khác đều như thật biết, là lực thứ bảy.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng tịnh thiên nhãn vượt hơn người, thấy các hữu tình lúc chết lúc sanh các việc thiện ác: Hữu tình như thế bởi thân ngũ ý ba thứ ác hành, bởi các tà kiến, bởi báng Hiền Thánh đọa các ác thú; hữu tình như thế nhờ thân ngũ ý ba thứ diệu hành, nhờ các chánh kiến, nhờ khen Hiền Thánh sanh các thiện thú. Lại dùng thiên nhãn thanh tịnh hơn người, thấy các hữu tình lúc chết lúc sanh, sắc đẹp sắc xấu, từ sanh lại thiện thú ác thú. Đối các hữu tình theo nghiệp thế lực sanh thú thiện ác đều như thật biết, là lực thứ tám.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối các hữu tình việc quá khứ vô lượng các túc trụ hoặc một đời, hoặc mười đời, hoặc trăm đời, hoặc ngàn đời, hoặc vô lượng đời, hoặc một kiếp, hoặc mười kiếp, hoặc trăm kiếp, hoặc ngàn kiếp, hoặc vô lượng kiếp, sở hữu các hành các thuyết các tướng đều như thật biết, là lực thứ chín.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối các lậu hết, vô lậu tâm giải thoát, vô lậu huệ giải thoát đều như thật biết đối pháp tự lậu hết chơn giải thoát, tự chứng thông huệ đầy đủ mà trụ, như thật giác thọ ta sanh đã hết, phạm hạnh lập, việc làm đã xong, chẳng thọ thân sau là lực thứ mười. Như vậy gọi là Như Lai mười lực.**

**Thiện Hiện! Bôn không sợ ấy, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự xưng Ta là kẻ Chánh đẳng giác. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn, hoặc khiến nghĩ nhớ Phật đối pháp đây chẳng phải Chánh đẳng giác. Ta đối nạn kia chánh thấy không nhân. Vì đối nạn kia chánh thấy không nhân, được trụ yên ổn, không e không sợ, tự xưng Ta ngự ngôi Đại tiên Tôn vị, ở giữa đại chúng chánh rông Sư tử, quay xe Đại phạm; tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thế gian, quyết định không có ai năng quay được như pháp, là không sợ thứ nhất.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự xưng Ta đã hết hẳn các lậu. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập nạn, hoặc khiến nghĩ nhớ Phật đối lậu này vẫn chưa hết hẳn. Ta đối nạn kia chánh thấy không nhân. Vì đối nạn kia chánh thấy không nhân, được trụ yên ổn, không e không sợ, tự xưng Ta ngự ngôi Đại tiên Tôn vị, ở giữa đại chúng chánh rông Sư tử, quay xe Đại phạm; tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thế gian quyết định không có ai năng quay được như pháp, là không sợ thứ hai.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự xưng Ta vì các chúng đệ tử nói pháp năng chướng, nhiễm tất bị chướng. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thể gian y pháp lập nạn, hoặc khiến nghĩ nhớ có nhiễm pháp này chẳng năng bị chướng. Ta đối nạn kia chánh thấy không nhân. Vì đối nạn kia chánh thấy không nhân, được trụ yên ổn, không e không sợ, tự xưng Ta ngự ngôi Đại tiên Tôn vị, ở giữa đại chúng chánh rống Sư tử, quay xe Đại phạm; tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thể gian quyết định không có ai năng quay được như pháp, là không sợ thứ ba.**

**Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự xưng Ta vì các chúng đệ tử nói đạo xuất ly. Các Thánh tu tập quyết định xuất ly, quyết định thông suốt, chánh hết các khổ, làm ngăn mé khổ. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thể gian y pháp lập nạn, hoặc khiến nghĩ nhớ có tu đạo này chẳng chánh xuất ly, chẳng chánh thông suốt, chẳng chánh hết khổ, chẳng làm ngăn khổ, Ta đối nạn kia chánh thấy không nhân. Vì đối nạn kia chánh thấy không nhân, được trụ yên ổn không e không sợ, tự xưng Ta ngự ngôi Đại tiên Tôn vị, ở giữa đại chúng chánh rống Sư tử, quay xe Đại phạm, tất cả Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên**

ma phạm, hoặc các thể gian, quyết định không ai năng quay được như pháp, là không sợ thứ tư. Như vậy gọi là bốn không bị sợ.

Thiện Hiện! Bốn hiểu không ngại ấy, là hiểu nghĩa không ngại, hiểu pháp không ngại, hiểu lời không ngại, hiểu biện không ngại. Như vậy gọi là bốn hiểu không ngại.

Thiện Hiện! Vì sao hiểu nghĩa không ngại? Nghĩa là trí duyên nghĩa không ngại. Vì sao hiểu pháp không ngại? Nghĩa là trí duyên pháp không ngại. Vì sao hiểu lời không ngại? Nghĩa là trí duyên lời không ngại. Vì sao hiểu biện không ngại? Nghĩa là trí duyên biện không ngại.

Thiện Hiện! Mười tám pháp Phật chẳng chung ấy, là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường không làm lỗi, phát âm không vội bạo, không quên mất nhớ, không tâm chẳng định, không các thứ tướng, không bỏ chẳng chọn, chí muốn không lui, tinh tiến không lui, nhớ nghĩ không lui, bát-nhã không lui, giải thoát không lui, giải thoát trí kiến không lui. Hoặc trí hoặc kiến ở đời quá khứ không trước không ngại. Hoặc trí hoặc kiến ở đời hiện tại không trước không ngại. Hoặc trí hoặc kiến ở đời vị lai không trước không ngại. Tất cả thân nghiệp trí làm dẫn trước, theo trí mà chuyển. Tất cả ngữ nghiệp trí làm dẫn trước theo trí mà chuyển. Tất cả

**ý nghiệp trí làm dẫn trước theo trí mà chuyển. Đây gọi mười tám pháp Phật chẳng chung.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ba mươi hai tướng Đại sĩ ấy, là dưới chân Như Lai có tướng bằng phẳng yên trụ khéo đẹp in như đáy hộp, đất dù cao thấp, tùy chỗ chân dậm thấy đều bằng phẳng không chỗ nào chẳng xúc tới, đây là thứ nhất.**

**Dưới chân Như Lai ngàn vẻ xoáy tròn, các tướng châu nhau không chỗ nào chẳng tròn đầy, đây là thứ hai.**

**Tay chân Như Lai thấy đều mềm mại, như bông đồ-la-miên, hơn hết tất cả, đây là thứ ba.**

**Tay chân Như Lai giữa kẽ mỗi mỗi ngón in như nhận vương đều có màn lưới sắc vàng dính liền, vẻ như bức thêu hoa, đây là thứ tư.**

**Tay chân Như Lai có bấy nhiêu ngón tròn đầy thỏn dài rất nên ưa muốn, đây là thứ năm.**

**Gót chân Như Lai rộng dài cùng mu tương xứng hơn các hữu tình, đây là thứ sáu.**

**Mu chân Như Lai dài cao đầy đặn, mềm mại diệu đẹp cùng gót tương xứng, đây là thứ bảy.**

**Hai đùi Như Lai lằn lữa thỏn tròn như đùi nai chúa ế-nê-tà-tiên, đây là thứ tám.**

**Đôi cánh tay Như Lai dài thẳng đều tròn như vòi voi chúa, đứng thẳng đặng gối, đây là thứ chín.**

**Âm tướng Như Lai thể bấu giấu kín, kìa như long mã cũng như tượng vương, đây là thứ mười.**

**Lỗ lông Như Lai mỗi lỗ mọc một sợi, mềm nhuận xanh biếc, xoay quanh bên hữu, là thứ mười một.**

**Tóc lông Như Lai thẳng đều lướt lên, xoay quanh bên hữu, mềm nhuận xanh biếc, sắc vàng nghiêm thân, rất nên ưa muốn, là thứ mười hai.**

**Da thân Như Lai mịn mỏng nhuận trơn, đất bụi nước tẩy đều chẳng dính được, là thứ mười ba.**

**Da thân Như Lai toàn sắc chơn kim, sáng sạch lóng lánh như đài diệu kim, các báu trang nghiêm, được chúng ưa thấy, là thứ mười bốn.**

**Hai chân, trong lòng hai tay, cổ và hai vai Như Lai bảy chỗ đầy đặn, là thứ mười lăm.**

**Vai ót Như Lai tròn đầy rất đẹp, là thứ mười sáu.**

**Vai nách Như Lai thấy đều đầy chắc, là thứ mười bảy.**

**Dung nghi Như Lai lớn đầy ngay thẳng là thứ mười tám.**

**Thân tướng Như Lai dài rộng đoan nghiêm là thứ mười chín.**

**Thế tướng Như Lai lượng cao rộng bằng nhau, quanh khắp tròn đầy, như cây nặc cù đà, là thứ hai mươi.**

**Cằm, ngực và nửa thân trở lên Như Lai oai dung rộng lớn như Sư tử chúa, là hai mươi một.**

**Thường quang Như Lai mỗi mặt một tầm là hai mươi hai.**

**Tướng răng Như Lai bốn mươi hai chiếc bằng ngang sạch dài, gốc sâu, trắng hơn kha tuyết, là hai mươi ba.**

**Bốn nha Như Lai trắng đẹp, nhọn bén là hai mươi bốn.**

**Như Lai thường được vị ngon trong thượng vị là hai mươi lăm.**

**Thiệt tướng Như Lai mỏng sạch rộng dài, năng khắp diện luân, đến mí tóc tai là hai mươi sáu.**

**Phạm âm Như Lai từ vận rộng nhã, tùy chúng nhiều ít không chẳng bình đẳng nghe. Tiếng tăm rền lớn in như trống trời, phát lời thuận gọn như tiếng tần ca, là hai mươi bảy.**



**Lông mày mắt Như Lai in như trâu chúa, xanh biếc tề chỉnh, chẳng lộn loạn nhau, là hai mươi tám.**

**Tròng mắt Như Lai xanh biếc trắng đẹp vòng hồng xen lẫn, sáng láng rõ ràng, là hai mươi chín.**

**Diện luân Như Lai kìa như trăng tròn đầy, tương mày sáng sạch như cái cung Thiên đế, là thứ ba mươi.**

**Giữa chạng mày Như Lai có tương lông trắng mềm mại quanh hữu như bông đũa-la-miên, trắng đẹp sáng sạch hơn ngọc kha tuyết thủy, là ba mươi mốt.**

**Trên đỉnh Như Lai ô-sắc-nị-sa lồi cao tròn trặn giống như lọng trời là ba mươi hai. Gọi là ba mươi hai tướng Đại sĩ.**

**--- o0o ---**